

Số: **691** /BC-BCA-C08Hà Nội, ngày **14** tháng 3 năm 2025**BÁO CÁO****Sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg
ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ**

Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về “*tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong tình hình mới*”, Bộ Công an báo cáo kết quả triển khai thực hiện cụ thể, như sau:

I. TÌNH HÌNH TRẬT TỰ AN TOÀN GIAO THÔNG LIÊN QUAN LỨA TUỔI HỌC SINH**1. Tai nạn giao thông**

- Từ ngày 21/12/2023 đến ngày 21/12/2024 xảy ra 4.111 vụ tai nạn giao thông (TNGT) liên quan đến lứa tuổi học sinh (*chiếm 17,45% số vụ TNGT toàn quốc*), làm tử vong 1.081 em (*chiếm 9,93% số người tử vong do TNGT*), bị thương 2.892 em (*chiếm 16,49% số người bị thương do TNGT*). So với cùng kỳ năm 2023, tăng 198 vụ (+5,06%), giảm 90 em tử vong (-7,69%), tăng 23 em bị thương (+0,8%).

- Phân tích các vụ TNGT liên quan lứa tuổi học sinh: Số vụ TNGT do các em đã thôi học trực tiếp điều khiển xe gây tai nạn: 784 vụ (chiếm 19%). Số vụ TNGT do các em học sinh trực tiếp điều khiển xe gây tai nạn: Tiểu học 71 vụ (chiếm 1,7%); THCS 446 vụ (chiếm 10,8%); THPT 1.144 vụ (chiếm 27,8%). Số các em học sinh tử vong: Tiểu học 86 em (chiếm 7,95%); THCS 178 em (chiếm 16,4%); THPT 378 em (chiếm 34,9%); số các em đã thôi học tử vong: 439 em (chiếm 40,6%). Số các em học sinh bị thương: Tiểu học 246 em (chiếm 8,5%); THCS 617 em (chiếm 21,3%); THPT 1.259 em (chiếm 43,5%); số các em đã thôi học bị thương: 770 em (chiếm 26,6%).

- Về phân loại: TNGT gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng: Xảy ra 09 vụ, làm tử vong 30 em, bị thương 08 em; TNGT rất nghiêm trọng xảy ra 101 vụ, làm tử vong 202 em, bị thương 31 em; TNGT nghiêm trọng xảy ra 1.192 vụ, làm tử vong 1.192 em, bị thương 596 em; TNGT ít nghiêm trọng và va chạm giao thông xảy ra 1.950 vụ, làm bị thương 2.845 em. Về thời gian xảy ra TNGT: Từ 0-6h (301 vụ = 7,04%), từ 6-12h (881 vụ = 21,49%), từ 12-18h (1328 vụ =

32,47%), từ 18-24h (1601 vụ = 38,99%). Về tuyến đường xảy ra TNGT: Quốc lộ (995 vụ = 30,60%), đường tỉnh (650 vụ = 19,37%), đường huyện (787 vụ = 24,20%), đường xã (509 vụ = 15,65%), Cao tốc (05 vụ = 0,15%), các tuyến đường khác (326 vụ = 10,02%).

Phân loại theo phương tiện điều khiển liên quan trong vụ TNGT: Ô tô con (liên quan 441 vụ = 7,27%), ô tô tải (liên quan 568 vụ = 9,37%), Xe mô tô trên 175cm³ (liên quan 13 vụ = 0,21%), xe mô tô từ 50-175cm³ (liên quan 3277 vụ = 54,03%), xe hai bánh dưới 50cm³ (liên quan 532 vụ = 8,77%), xe đạp (liên quan 245 vụ = 4,04%), xe đạp điện (liên quan 230 vụ = 3,79%), xe máy điện (liên quan 220 vụ = 3,63%), xe buýt (liên quan 10 vụ = 0,16%), ô tô khách (liên quan 102 vụ = 1,68%)...

- Về nguyên nhân xảy ra TNGT: Công an địa phương đã cập nhật nguyên nhân của 2.758 vụ TNGT (84,81%) trong đó nguyên nhân chủ yếu dẫn đến TNGT là do ý thức chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông, cụ thể: Đi không đúng phần đường, làn đường, chiều đường quy định (chiếm 17,80%); không chú ý quan sát (chiếm 25,03%); chuyển hướng không đúng quy định (chiếm 12,76%); tránh vượt không đúng quy định (chiếm 6,43%); không chấp hành quy định về nhường đường (chiếm 4,62%); không giữ khoảng cách an toàn (chiếm 2,71%); sử dụng rượu bia (chiếm 4,61%); vi phạm tốc độ (chiếm 3,35%); đi bộ qua đường không đúng quy định (chiếm 3,23%); không có giấy phép lái xe hoặc giấy phép lái xe không hợp lệ (chiếm 3,63%); sử dụng ma túy (0,28%) Đang điều tra 118 vụ (chiếm 45,56%).

2. Tình hình liên quan đến TTATGT, TTXH

Xảy ra 231 vụ tụ tập chạy xe phóng nhanh, lạng lách, đánh võng gây mất TTCC; tạm giữ 285 đối tượng trong lứa tuổi học sinh và 323 mô tô. Xảy ra 14 vụ chống người thi hành công vụ, làm bị thương 10 đồng chí, đã bắt giữ 14 đối tượng trong lứa tuổi học sinh bàn giao cho cơ quan điều tra xử lý (*Bắc Ninh 04 vụ, Gia Lai 03 vụ, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Hải Phòng, Hậu Giang, Phú Yên, Thái Nguyên, Yên Bái mỗi nơi xảy ra 01 vụ*).

II. KẾT QUẢ

1. Công tác tham mưu chỉ đạo và triển khai thực hiện

1.1. Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia

- Ngày 27/6/2024, Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia ban hành Kế hoạch số 194/KH-UBATGTQG triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg nhằm cụ thể hoá các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao để tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, gắn với xác định trách nhiệm và lộ trình thực hiện đối với từng nhiệm vụ được phân công, tập trung 03 nhóm nhiệm vụ: ⁽¹⁾ Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về bảo

đảm trật tự, an toàn giao thông cho học sinh; ⁽²⁾ Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn tăng cường năng lực cho các đối tượng liên quan đến công tác bảo đảm TTATGT cho học sinh; ⁽³⁾ Tổ chức thi điểm Chương trình bồi dưỡng kiến thức và đào tạo kỹ năng điều khiển xe gắn máy an toàn cho học sinh Trung học phổ thông.

- Ban hành Kế hoạch hành động số 282/KH-UBATGTQG ngày 29/9/2024 về thực hiện quy định của pháp luật “*Không giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông*”.

1.2. Bộ Công an

Ban hành Kế hoạch số 68/KH-BCA-C08 ngày 16/02/2024 chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Theo đó, Công an 63/63 địa phương đã triển khai đồng bộ quyết liệt nhiều giải pháp, chủ động nắm tình hình, xây dựng, triển khai các kế hoạch, phương án bảo đảm TTATGT cho lứa tuổi học sinh phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, từng thời điểm; kết hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật về TTATGT nhằm nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành đến xử lý kiên quyết các trường hợp vi phạm. Phân công lực lượng tăng cường tuần tra kiểm soát tại khu vực các trường học để xử lý nghiêm học sinh sử dụng xe mô tô, xe máy điện, xe đạp điện vi phạm; trong đó, tập trung xử lý nghiêm các hành vi vi phạm là nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông, như: Điều khiển xe không có giấy phép lái xe; không đội mũ bảo hiểm; chở quá số người quy định; không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông; chạy quá tốc độ quy định; vi phạm về nồng độ cồn; đi không đúng phần đường, làn đường; chạy dàn hàng ngang; đi ngược chiều của đường một chiều; bấm còi, rú ga; lách lách, đánh võng; tụ tập gây rối trật tự công cộng, đua xe trái phép; giao phương tiện cho người chưa đủ điều kiện để điều khiển; xe ô tô chở khách không đảm bảo an toàn kỹ thuật, hết niên hạn sử dụng, quá hạn kiểm định để đưa, đón học sinh... Đối với những trường hợp học sinh vi phạm, gửi thông báo về cho nhà trường để có hình thức xử lý và biện pháp giáo dục phù hợp theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 31/CT-TTg; bố trí lực lượng phối hợp với các lực lượng chức năng để phân luồng, phòng ngừa, chống ùn tắc giao thông tại khu vực các trường học, nhất là trong ngày khai giảng năm học mới và vào các khung giờ tan trường. Phối hợp kiểm tra, rà soát những bất hợp lý trong tổ chức giao thông, tập trung tại khu vực cổng trường học để kiến nghị, khắc phục xử lý kịp thời...

1.3. Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn toàn ngành giáo dục phát huy vai trò, trách nhiệm trong công tác bảo đảm TTATGT cho học sinh, sinh viên. Theo đó, yêu cầu đặt ra cho các nhà trường trong toàn ngành phải xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học hằng năm và hoàn thành các nhiệm vụ tổ chức các hoạt động giáo

dục pháp luật về an toàn giao thông cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; xây dựng nội dung giáo dục an toàn giao thông lồng ghép vào các môn học trong chương trình chính khóa; đẩy mạnh nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục pháp luật về an toàn giao thông cho học sinh đối với đội ngũ Tổng phụ trách Đội, Bí thư Đoàn Thanh niên; các trường phải ký cam kết thi đua; các đơn vị, trường học tổ chức cho học sinh, cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

+ **Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 31/CT-TTg:**

(1) Về xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua đối với cơ sở giáo dục, giáo viên và xếp loại hạnh kiểm đối với học sinh. Bộ GDĐT đã đưa công tác giáo dục ATGT trong trường học là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua đối với các Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục đại học và chỉ đạo các cơ sở giáo dục đưa nội dung giáo dục ATGT là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua đối với giáo viên và xếp loại hạnh kiểm đối với học sinh. (2) Tổ chức ký cam kết thực hiện các quy định về bảo đảm TTATGT, nhiệm vụ này hằng năm Bộ GDĐT ban hành văn bản đầu năm học chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông tổ chức cho phụ huynh học sinh ký cam kết bảo đảm TTATGT. Bên cạnh đó, ngay từ đầu năm 2024, Bộ GDĐT đã đưa vào kế hoạch chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện: (3) Việc lựa chọn mỗi cấp học 01 cơ sở giáo dục làm điểm về công tác đảm bảo TTATGT làm hình mẫu để nhân rộng, lan tỏa; (4) Phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức Đoàn, Hội, Đội trong việc giữ gìn TTATGT, thực hiện Cuộc vận động; đồng thời, (5) Bộ GDĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương trong công tác bảo đảm TTATGT khu vực trường học.

- **Tuy nhiên**, Bộ GDĐT chưa chỉ đạo, hướng dẫn toàn ngành giáo dục triển khai thực hiện một số nhiệm vụ tại Chỉ thị số 31/CT-TTg, như:

+ **Chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo các tỉnh, thành phố yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các nhà trường hằng năm phải hoàn thành các chỉ tiêu:** 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong các trường học được tham gia các hoạt động giáo dục pháp luật về ATGT; 100% các trường học xây dựng nội dung giáo dục ATGT lồng ghép vào các môn học trong chương trình chính khóa; 100% đội ngũ Tổng phụ trách Đội, Bí thư Đoàn Thanh niên được bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục pháp luật về ATGT cho học sinh; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được tham gia các hoạt động gắn công tác vận động quần chúng nhân dân tham gia bảo đảm TTATGT với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong các đơn vị, trường học và tại nơi cư trú; 100% các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường phải ký cam kết thi đua; 100% các đơn

vị, trường học tổ chức cho học sinh, cha mẹ học sinh, cán bộ, giáo viên, nhân viên ký cam kết chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về ATGT; học sinh đi xe đạp, xe đạp điện, xe máy điện, xe gắn máy đến trường phải đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn để giảm thiểu chấn thương nếu bị tai nạn giao thông; học sinh đi xe đến trường phải đăng ký phương tiện, chủng loại với nhà trường để nhà trường phối hợp Công an địa phương kiểm tra, quản lý.

+ *Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng tại địa phương bảo đảm trật tự an toàn giao thông*: Phối hợp đầu tư lắp đặt hệ thống camera giám sát tại các khu vực gần cổng trường học để ghi nhận các hình ảnh vi phạm giao thông của học sinh làm căn cứ xử lý và bình xét thi đua đối với từng lớp học, giáo viên và học sinh; phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương yêu cầu các hộ dân giữ xe xung quanh khu vực trường học cam kết không nhận trông, giữ xe mô tô trên 50 phân khối của học sinh; rà soát các phương tiện kinh doanh đưa đón học sinh, định kỳ ngày 15 hàng tháng, các cơ sở giáo dục tổng hợp số liệu báo cáo cơ quan quản lý giáo dục trực tiếp, cơ quan chuyên môn về giao thông vận tải và Công an địa phương về hành trình, điểm dừng đón, trả; danh sách xe, lái xe; hình ảnh xe và màu sơn để kiểm tra, giám sát.

1.4. Bộ Giao thông vận tải

- Ban hành Quyết định số 64/QĐ-BGTVT ngày 22/01/2024 gửi các đơn vị trực thuộc và Sở Giao thông vận tải các địa phương về việc triển khai Chỉ thị số 31/CT-TTg; Công văn số 5677/BGTVT-VT ngày 29/5/2024 về việc tiếp tục tăng cường công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đối với hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ trong tình hình mới; Công văn số 6022/BGTVT-VT ngày 06/6/2024 về việc tăng cường thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm an toàn giao thông đối với xe ô tô đưa đón học sinh. Chỉ đạo Cục Đường bộ Việt Nam tổ chức thực hiện các dự án, hạng mục công trình về công tác bảo đảm an toàn giao thông trên các tuyến đường bộ đi qua các vị trí trường học; đồng thời chỉ đạo các Sở Giao thông vận tải tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Bộ GTVT.

- *Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 31/CT-TTg*:

(1) Về rà soát tổ chức giao thông, hạ tầng giao thông, điều kiện an toàn giao thông: Cục Đường bộ Việt Nam và Sở Giao thông vận tải các địa phương đã thực hiện việc lập danh mục phân loại những vị trí đường qua trường học không đảm bảo an toàn, đánh giá các nguyên nhân và yếu tố rủi ro gây mất ATGT của học sinh quanh khu vực trường học, đến hết năm 2024 đã có hơn 3.300 vị trí trường học trên toàn hệ thống Quốc lộ (đạt trên 90% tổng số các trường học sát Quốc lộ) được rà soát, khắc phục các bất cập, tồn tại về tổ chức giao thông, hạ tầng giao thông, điều kiện an toàn giao thông khu vực các nút giao với các trường học trên hệ thống đường bộ với tổng kinh phí thực hiện tăng

cường ATGT gần 90 tỷ đồng, đã hoàn thành trong năm 2024. (2) Các vị trí trường học trên các tuyến đường địa phương được các Sở Giao thông vận tải triển khai các giải pháp tăng cường ATGT trong công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên các đoạn tuyến Quốc lộ. (3) Thí điểm thực hiện kẻ vạch sơn phản quang trắng - đỏ tại vị trí vạch đi bộ nhằm tăng cường tác động thị giác đối với người tham gia giao thông tại 20 vị trí, lắp đặt biển “Đi chậm” và “Khu vực trường học” tại các trường học trên địa bàn; (4) Các Sở Giao thông vận tải đã thường xuyên kiểm tra, giám sát các đơn vị kinh doanh vận tải trên địa bàn trong việc thực hiện quy định về bảo đảm an toàn giao thông đối với hoạt động kinh doanh vận chuyển, đưa đón học sinh trong phạm vi địa bàn quản lý.

1.5. Bộ Công Thương

Ban hành các văn bản chỉ đạo quan trọng, như: định hướng chương trình kiểm tra năm của lực lượng quản lý thị trường (QLTT); Kế hoạch thanh tra chuyên ngành... Tổng cục QLTT ban hành nhiều văn bản chỉ đạo lực lượng QLTT cả nước phối hợp với các cơ quan, tổ chức, lực lượng chức năng liên quan tại địa phương tập trung làm tốt công tác quản lý địa bàn, chú trọng kiểm tra, xử lý các vấn đề nổi cộm, gây bức xúc trong dư luận xã hội; kiểm tra, giám sát chặt chẽ đối với nhóm các lĩnh vực, mặt hàng: nhập lậu, hàng giả, hàng gian lận thương mại, kém chất lượng, việc thực hiện niêm yết giá bán và bán đúng giá niêm yết, đầu cơ, găm hàng hoặc lợi dụng dịch bệnh để định giá bán hàng hóa bất hợp lý... Tình hình kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ là một trong các hành vi vi phạm diễn ra phổ biến nhất trong hoạt động kinh doanh thương mại. Trong đó, Tổng cục Quản lý thị trường đã ban hành và tập trung triển khai Quyết định số 888/QĐ-TCQLTT về Kế hoạch đấu tranh phòng chống hàng giả, không rõ nguồn gốc xuất xứ và xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ giai đoạn từ năm 2021 đến 2025.

1.6. Đài Truyền hình Việt Nam và Đài Tiếng nói Việt Nam

- ***Đài Truyền hình Việt Nam (Đài THVN):*** Trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương, những nội dung tuyên truyền về đảm bảo TTATGT cho lứa tuổi học sinh được Đài THVN bố trí phát trên tất cả các kênh truyền hình với các chương trình đa dạng và tần suất phù hợp. Bên cạnh đó, chương trình còn được phát trên các kênh truyền thông trực tuyến, đăng tải trên Báo Điện tử VTV Online, các website, ứng dụng VTVgo, hệ thống các trang/kênh mạng xã hội của Đài THVN, giúp tăng lượng khán giả tiếp cận thông tin (đặc biệt là đối tượng học sinh, thanh thiếu niên), nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền, góp phần vào việc thay đổi ý thức của người dân trong việc chấp hành luật lệ giao thông, xây dựng văn hóa giao thông trong cộng đồng.

- **Đài Tiếng nói Việt Nam (Đài TNVN):** Chỉ đạo Kênh VOV Giao thông (VOVGT) là kênh phát thanh chuyên biệt về giao thông và dân sinh đô thị, duy trì đều đặn nội dung tuyên truyền về ATGT cho lứa tuổi học sinh trên các kênh phát sóng của VOV giao thông: VOV giao thông Hà Nội, VOV giao thông thành phố Hồ Chí Minh, Giao thông Mekong và các nền tảng số của VOV giao thông như trang điện tử, các kênh podcasts, các nền tảng mạng xã hội.

1.7. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (UBND các địa phương) đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện nghiêm túc, trong đó, phân công, giao nhiệm vụ cụ thể đối với từng sở, ban, ngành, địa phương trong việc quán triệt, triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện, UBND các địa phương tiếp tục ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương trong thực hiện công tác đảm bảo TTATGT nói chung và Chỉ thị số 31/CT-TTg nói riêng. Đồng thời, chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc gắn với rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện các chỉ tiêu đề ra tại Chỉ thị số 31/CT-TTg của các đơn vị, địa phương, các nhà trường, cơ sở giáo dục, kịp thời trao đổi kết quả rà soát, đánh giá để đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm TTATGT trong lứa tuổi học sinh trên địa bàn.

- Chỉ đạo UBND cấp huyện, cấp xã triển khai thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong quản lý nhà nước về công tác bảo đảm TTATGT, đưa ra mục tiêu phấn đấu, đặc biệt không để xảy ra tai nạn giao thông liên quan lứa tuổi học sinh. Đồng thời, xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu chính quyền địa phương nếu để tình hình TTATGT liên quan đến lứa tuổi học sinh xảy ra phức tạp trên địa bàn do triển khai không quyết liệt; thiếu trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm trong phạm vi quản lý. Chỉ đạo các cấp chính quyền cơ sở, cơ sở giáo dục trên địa bàn tổ chức phát động và xây dựng phong trào quần chúng nhân dân, nhất là xây dựng và nhân rộng mô hình “*Cổng trường an toàn giao thông*”, “*Văn hóa giao thông trong trường học*”, “*Trường học an toàn, thân thiện, chấp hành tốt luật giao thông*”, “*Cổng trường văn minh, văn hoá, an toàn*”, “*Mô hình tiết học cùng chiến sỹ Công an*”...

- UBND một số địa phương chỉ đạo rà soát tổ chức giao thông tại các khu vực trường học, tổ chức lại đối với các điểm bất hợp lý tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn giao thông, nhất là các trường hợp ngay sát các quốc lộ, tuyến đường nhiều phương tiện đi lại vào các khung thời gian đi học, tan học; hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông tại các khu vực trường học theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn và phù hợp với tổ chức giao thông, trong đó chú trọng đến việc bố trí vỉa

hè, đường đi bộ, đường đi xe đạp và bãi trông giữ xe¹... Chỉ đạo kiểm tra, rà soát các bãi gửi xe trái phép gần khu vực trường học để có biện pháp xử lý, đối với các bãi gửi xe được cấp phép xung quanh khu vực trường học thì yêu cầu cam kết không nhận trông, giữ xe mô tô trên 50 phân khối của học sinh².

2. Công tác tuần tra kiểm soát, xử lý các hành vi vi phạm TTATGT

2.1. Lực lượng CSGT toàn quốc đã phát hiện, xử lý 275.174 trường hợp liên quan đến lứa tuổi học sinh vi phạm TTATGT (*chiếm 6,5% so với tổng xử phạt toàn quốc*), phạt tiền 173.936,3 triệu đồng; tạm giữ 141.934 mô tô. So với thời gian trước liền kề, xử phạt tăng 155.146 t/h (+129,26%); tiền phạt tăng 98.098,4 triệu đồng (+129,4%). Trong đó:

- Chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô, xe gắn máy: 132.800 t/h (chiếm 48,2% tổng xử lý các t/h liên quan đến lứa tuổi học sinh vi phạm).

- Xử lý một số hành vi vi phạm liên quan đến lứa tuổi học sinh: Vi phạm về nồng độ cồn 1.883 t/h (chiếm 0,68%); vi phạm tốc độ 8.690 t/h (chiếm 3,1%); vi phạm chở quá số người 4.665 t/h (chiếm 1,7%); vi phạm không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông 4.075 t/h (chiếm 1,48%); không chấp hành hiệu lệnh và hướng dẫn của người điều khiển giao thông 840 t/h (chiếm 0,3%); vi phạm không đội mũ bảo hiểm 92.733 t/h (chiếm 33,7%); đi ngược chiều của đường một chiều 709 t/h (chiếm 0,25%); điều khiển xe chạy dàn hàng ngang 09 t/h; bấm còi, rú ga 49 t/h; điều khiển xe chạy bằng 01 bánh 20 t/h.

- Xử lý phương tiện vận chuyển đưa đón học sinh không đảm bảo an toàn kỹ thuật 2.056 t/h (chiếm 0,74%).

- Đã xử lý 66.653 trường hợp giao xe hoặc để cho người không đủ điều kiện điều khiển (chiếm 24,2%; các trường hợp còn lại tiếp tục xác minh và xử lý).

- Công an các địa phương đã gửi thông báo 156.261 trường hợp vi phạm (chiếm 56,9%).

2.2. Phân tích xử lý vi phạm tại các cấp học, địa bàn và nghề nghiệp của phụ huynh, người giám hộ của học sinh vi phạm

- Nghề nghiệp của cha mẹ, người giám hộ của học sinh vi phạm: Đã tiến hành gửi 61.817 trường hợp vi phạm để xác minh thông tin, đến ngày 21/12/2024, các đơn vị đã gửi xác minh đối với 507 công chức, viên chức; 49 Bộ đội, 08 Công an; 390 đảng viên; tiếp tục gửi kết quả xử lý đến lực lượng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội và Công an cấp xã để xác minh thông tin.

- Trường THCS: Xử lý 23.722 trường hợp học sinh vi phạm (chiếm 12,8%

¹ Điển hình như: Thành phố Huế, Bình Phước, Hải Phòng, Kiên Giang, Cao Bằng, Bình Định, Bắc Kạn, Hòa Bình, Tuyên Quang, Long An, Lào Cai, Bắc Giang, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Phú Thọ...

² Điển hình như: Thành phố Huế, Hải Phòng, Long An, Khánh Hòa, Bắc Giang, Gia Lai...

tổng xử lý vi phạm). Trong đó, tập trung chủ yếu tại các tỉnh, thành phố: *Hồ Chí Minh (3.167 t/h), Nghệ An (3.049 t/h), Hà Nội (1.930 t/h), Hải Phòng (1.879 t/h), Quảng Ninh (1.520 t/h), Bình Dương (930 t/h), Phú Thọ (872 t/h)...*

- Trường THPT: Xử lý 119.999 trường hợp học sinh vi phạm (chiếm 64,7% tổng xử lý vi phạm). Trong đó, tập trung chủ yếu tại các tỉnh, thành phố: *Nghệ An (15.423 t/h), Hà Nội (13.554 t/h), Hồ Chí Minh (7.276 t/h), Hải Phòng (6.490 t/h), Thanh Hóa (5.083 t/h), Đắk Lắk (4.860 t/h), Quảng Ninh (4.193 t/h), Đồng Nai (3.941 t/h), Phú Thọ (3.190 t/h), Yên Bái (2.676 t/h)...*

- Xử lý các em trong lứa tuổi học sinh nhưng đã thôi học 20.603 trường hợp (chiếm 11,1% tổng xử lý vi phạm). Trong đó, tập trung chủ yếu tại các tỉnh: *Tây Ninh (2.442 t/h), Hậu Giang (1.837 t/h), Lâm Đồng (1.747 t/h), Tiền Giang (1.335 t/h), Ninh Bình (1.124 t/h), Trà Vinh (892 t/h), Cà Mau (816 t/h)...*

- Địa bàn đô thị: Xử lý 93.294 trường hợp học sinh vi phạm (chiếm 48,6% tổng xử lý vi phạm). Trong đó, tập trung chủ yếu tại các tỉnh, thành phố: *Hồ Chí Minh (11.580 t/h), Hà Nội (11.539 t/h), Hải Phòng (8.622 t/h), Quảng Ninh (3.920 t/h), Bình Dương (3.375 t/h), Nghệ An (2.939 t/h), Đồng Nai (2.854 t/h)...*

- Địa bàn nông thôn: Xử lý 98.521 trường hợp học sinh vi phạm (chiếm 51,4% tổng xử lý vi phạm). Trong đó, tập trung chủ yếu tại các tỉnh, thành phố: *Nghệ An (16.267 t/h), Hà Nội (6.114 t/h), Thanh Hóa (5.095 t/h), Đắk Lắk (3.870 t/h), Hải Phòng (3.679 t/h), Phú Thọ (3.434 t/h), Gia Lai (3.142 t/h)...*

2.3. Thực hiện 01 tháng cao điểm bảo đảm an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh

- Bộ Công an chỉ đạo lực lượng Cảnh sát giao thông mở “cao điểm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh” (thực hiện từ ngày 01/10/2024 đến ngày 31/10/2024). Qua tổng kết cao điểm cho thấy, tình hình vi phạm trong lứa tuổi học sinh tại nhiều địa phương có chuyển biến tích cực, tai nạn giao thông liên quan đến lứa tuổi học sinh giảm cả 03 tiêu chí so với thời gian trước khi thực hiện cao điểm và cùng kỳ năm 2023 (so với thời gian trước khi thực hiện cao điểm giảm 4,2% số vụ, giảm 12,8% số em tử vong, giảm 5,7% em bị thương. So với cùng kỳ năm 2023, giảm 13,8% số vụ, giảm 4% số em tử vong, giảm 16,8% em bị thương).

- Trong 01 tháng thực hiện cao điểm, lực lượng Cảnh sát giao thông toàn quốc đã xử lý hơn **95.000** trường hợp liên quan đến lứa tuổi học sinh vi phạm TTATGT (chiếm 23% so với tổng số vi phạm), trong đó nổi lên là: ⁽¹⁾ Xử lý 21.452 trường hợp giao xe hoặc để cho người không đủ điều kiện điều khiển chiếm 22,48%, đã tiến hành gửi 29.826 trường hợp vi phạm để xác minh thông

tin về nghề nghiệp của cha mẹ, người giám hộ của học sinh vi phạm (đến ngày 31/10/2024, đã xác minh có 444 công chức, viên chức; 38 Bộ đội, 01 Công an; 366 đảng viên, qua đó cho thấy việc giao phương tiện cho người không đủ điều kiện điều khiển diễn ra rất phổ biến trên phạm vi toàn quốc, trong đó có cả công chức, viên chức, lực lượng vũ trang...; ⁽²⁾ Xử lý 44.191 trường hợp chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô, xe gắn máy: (chiếm 46,3% tổng xử lý các trường hợp liên quan đến lứa tuổi học sinh vi phạm), đây là hệ quả việc phụ huynh, gia đình giao xe cho các cháu điều khiển khi chưa đủ điều kiện, thiếu sự quản lý, giám sát; ⁽³⁾ vi phạm không đội mũ bảo hiểm 29.332 trường hợp (chiếm 30,7%), cho thấy ý thức chấp hành pháp luật và ý thức tự bảo vệ bản thân của lứa tuổi học sinh đáng báo động, chưa tự giác chấp hành và thực hiện các quy định. Qua phân tích kết quả xử lý vi phạm tập trung các nhóm: 6.571 trường hợp học sinh THCS vi phạm (chiếm 8,5% tổng xử lý vi phạm); 61.693 trường hợp học sinh THPT vi phạm (chiếm 79,4% tổng xử lý vi phạm); 3.139 trường hợp các em trong lứa tuổi học sinh nhưng đã thôi học (chiếm 4% tổng xử lý vi phạm). Qua thống kê, phân tích dữ liệu tai nạn giao thông liên quan lứa tuổi học sinh ghi nhận, trên 45% vụ tai nạn giao thông liên quan đến học sinh là do điều khiển xe mô tô trên 50 cm³, đây là hệ quả của việc cha mẹ giao xe cho học sinh điều khiển không đúng quy định, các cháu học sinh chưa được hướng dẫn các kỹ năng điều khiển phương tiện tham gia giao thông an toàn và chưa biết xử lý các tình huống tự bảo vệ mình khi có sự cố, tại nạn giao thông.

- Chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương triển khai các giải pháp nhằm phòng ngừa, xử lý quyết liệt đối với các hành vi đua xe trái phép, chạy xe lạng lách, đánh võng, tốc độ cao, tụ tập gây rối trật tự công cộng trên các tuyến giao thông, thiết lập trật tự, kỷ cương trong chấp hành pháp luật về giao thông; kiểm chế và kéo giảm tai nạn giao thông, nhất là trong lứa tuổi học sinh, qua đó, lực lượng Cảnh sát giao thông toàn quốc đã ngăn chặn 231 vụ tụ tập chạy xe phóng nhanh, lạng lách, đánh võng gây mất trật tự, công cộng, tạm giữ 285 đối tượng trong lứa tuổi học sinh vi phạm và 323 mô tô.

3. Công tác tuyên truyền

3.1. Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia

Căn cứ các nội dung trong Chỉ thị số 31 đề xây dựng và phối hợp tổ chức thực hiện các chương trình, các dự án về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục an toàn giao thông cho học sinh. Trong đó, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải, Quỹ Phòng chống Thương vong Châu Á (AIP) thực hiện “*Xây dựng Cẩm nang thiết kế trường học an toàn - Safe School Zones Vietnam*” bao gồm: Xây dựng và ban hành “*Sổ tay Trường học an toàn*”; “*Mô hình trường học an toàn*”; tổ chức

Chương trình “Đạp xe An toàn”; Chương trình “Đến trường An toàn - Năm học 2023 - 2024 (SSKRS Y4)” tại tỉnh Yên Bái, Gia Lai và Quảng Ngãi; Phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công ty Honda Việt Nam trao tặng 1.710.432 mũ bảo hiểm đạt chuẩn cho học sinh lớp 1; đào tạo kiến thức ATGT cho 290.425 phụ huynh; đào tạo kiến thức ATGT cho hơn 2 triệu lượt học sinh tiểu học.

3.2. Bộ Công an

Phối hợp với nhà trường, gia đình tổ chức ký cam kết chấp hành quy định về an toàn giao thông, đội mũ bảo hiểm đạt chuẩn khi tham gia giao thông cho 10.507.189 học sinh và giáo viên; 6.306.565 phụ huynh ký cam kết không giao xe cho học sinh khi chưa đủ điều kiện điều khiển; tổ chức 8.366 đội thanh niên tình nguyện, các “Đội cờ đỏ” tại khu vực cổng trường trong các giờ cao điểm nhằm hướng dẫn giao thông tại cổng trường, tuyên truyền trực tiếp về các hành vi bị cấm khi tham gia giao thông, nhắc nhở các em học sinh và phụ huynh học sinh thực hiện đúng các quy định về an toàn giao thông. CSGT các địa phương đã tổ chức và phối hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật với 24.306 buổi tuyên truyền về TTATGT với hơn 13 triệu lượt học sinh và 900.000 lượt giáo viên tham dự; xây dựng và duy trì 14.206 mô hình “cổng trường an toàn giao thông” trên toàn quốc; trao 301.305 mũ bảo hiểm cho học sinh.

3.3. Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Ủy ban ATGT Quốc gia, Cục Cảnh sát giao thông, Bộ Công an tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho học sinh, cụ thể: Tổ chức lễ phát động HSSV nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật về ATGT năm học 2024-2025; Chương trình “ATGT cho nụ cười ngày mai” với hơn 6 triệu lượt học sinh THCS, hơn 2 triệu lượt học sinh THPT tham gia; Chương trình “ATGT cho nụ cười trẻ thơ” với hơn 9 triệu lượt học sinh tiểu học tham gia; Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” hơn 5 triệu lượt trẻ mầm non năm học 2024 – 2025 tham gia; hướng dẫn lái xe an toàn cho gần 500.000 HSSV....

- Phối hợp với Ủy ban ATGT Quốc gia, Quỹ phòng chống thương vong châu Á: Tổ chức khảo sát lựa chọn 12 trường tiểu học, THCS và THPT tại các tỉnh Yên Bái, Hải Dương, Pleiku và TP. Hồ Chí Minh tham gia triển khai Sổ tay ATGT khu vực trường học; triển khai chương trình “Đến trường an toàn” năm thứ 4, cụ thể: Cung cấp 4.971 cẩm nang ATGT và 11.651 thẻ ATGT tập trung 3 chủ đề: “Đội mũ bảo hiểm, Đi bộ an toàn và Đi xe đạp an toàn”...

3.4. Đài Truyền hình Việt Nam và Đài Tiếng nói Việt Nam

- **Đài Truyền hình Việt Nam:** Triển khai tuyên truyền về TTATGT trong nhiều chuyên mục trên các kênh của VTV với nhiều cách tiếp cận đa dạng, như trong các chương trình: Chào buổi sáng, Việt Nam hôm nay, chương trình

5 phút hôm nay, Chuyển động 24h, Bản tin Tài chính kinh doanh, Bản tin 18h trên kênh VTV8, Bản tin Phương Nam hôm nay, Bản tin Miền Tây hôm nay, Vấn đề hôm nay, Quốc hội với cử tri, Sự kiện và bình luận, Tọa đàm, Văn hóa Quân đội Nhân dân; Vì bình yên cuộc sống, các phóng sự, phim tài liệu, tọa đàm... Bên cạnh đó, việc tuyên truyền về TTATGT được Đài THVN thực hiện rất tốt trong phần tin thanh bar chạy hàng ngày của hệ thống các Chương trình Chuyển động 24h và Bản tin Tài chính kinh doanh...

- **Đài Tiếng nói Việt Nam:** Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTATGT cho lứa tuổi học sinh với 40 chương trình, bài viết thông tin tuyên truyền, như: Người đủ 15 tuổi trở lên được điều khiển xe gắn máy: Cần làm gì để đảm bảo an toàn; an toàn xe đưa đón học sinh, dừng đợi quy trình; mất an toàn giao thông, nỗi lo của phụ huynh khi mùa thi tới gần; cụ thể hóa quy định bảo vệ an toàn cho trẻ em trên ô tô; quản lý xe đưa đón học sinh - quy trình có sao vẫn bị lãng quên; công trường an toàn đón năm học mới...

4. Công tác kiểm tra, xử lý hành vi kinh doanh trên thị trường xe máy điện, xe đạp điện, phụ tùng, mũ bảo hiểm và các trang bị an toàn khác là hàng giả, hàng nhập lậu, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ

Bộ Công Thương chỉ đạo xử lý các vụ việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong kinh doanh hàng hóa, dịch vụ của lực lượng QLTT đối với nhóm ngành hàng xe máy điện, xe đạp điện, phụ tùng, mũ bảo hiểm và các trang bị an toàn khác là hàng giả, hàng nhập lậu, hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ. Kết quả: Số vụ kiểm tra: 533 vụ; số xử lý: 477 vụ; số tiền xử phạt vi phạm hành chính: 5.474.602.500 đồng; trị giá hàng hoá vi phạm hành chính: 10.829.990.000 đồng.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương đã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc. Đồng thời, đã tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, tăng cường các biện pháp bảo đảm TTATGT cho lứa tuổi học sinh; chỉ đạo tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động tới gia đình, nhà trường, các cháu học sinh chấp hành nghiêm quy định về bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông và các kỹ năng tham gia giao thông. Kết hợp tuyên truyền, xử lý các vi phạm là nguyên nhân chính gây tai nạn giao thông, nhất là vi phạm liên quan lứa tuổi học sinh; công tác bảo đảm TTATGT nói chung đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; các cấp uỷ Đảng từ Trung ương đến địa phương đã xác định công tác

bảo đảm trật tự, an toàn giao thông cho học sinh là một nhiệm vụ chính trị trọng tâm, thường xuyên; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của Nhân dân, qua đó, công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông cho học sinh có nhiều chuyển biến tích cực.

Qua 01 năm, lực lượng Cảnh sát giao thông toàn quốc đã xử lý trên **275.000** trường hợp liên quan đến lứa tuổi học sinh vi phạm TTATGT (*chiếm 6,5% so với tổng số vi phạm*), nổi lên là: Chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô, xe gắn máy chiếm 48,2% tổng xử lý các trường hợp liên quan đến lứa tuổi học sinh vi phạm; vi phạm không đội mũ bảo hiểm chiếm 33,7%. Trong đó, xử lý học sinh THCS vi phạm chiếm 12,8% tổng xử lý vi phạm; xử lý học sinh THPT vi phạm chiếm 64,7%; xử lý các em trong lứa tuổi học sinh nhưng đã thôi học chiếm 11,1%; đã tiến hành gửi hơn 61.000 trường hợp vi phạm để xác minh thông tin về nghề nghiệp của cha mẹ, người giám hộ của học sinh vi phạm. Đặc biệt, đã xử lý nhiều trường hợp liên quan phụ huynh, gia đình các cháu học sinh (*đã xử lý hơn 66.000 trường hợp giao xe hoặc để cho người không đủ điều kiện điều khiển chiếm 24,2%; qua thống kê, hơn 54% vụ tai nạn giao thông liên quan đến học sinh là do điều khiển xe mô tô từ 50 - 175 cm³, đây là hệ quả của việc cha mẹ giao xe cho học sinh điều khiển không đúng quy định*), qua đó, góp phần làm giảm 7,69% số em tử vong do TNGT.

2. Tồn tại, hạn chế

(1) Tai nạn giao thông liên quan đến lứa tuổi học sinh vẫn xảy ra nhiều (*xảy ra trên 4.000 vụ, chiếm 17,45% số vụ TNGT toàn quốc*), làm trên 1.000 em tử vong và trên 2.800 em bị thương. So với cùng kỳ năm trước, tăng 5,06% số vụ, tăng 0,8% số em bị thương, để lại những hậu quả nặng nề và gây tâm lý lo lắng cho phụ huynh, gia đình và các cháu học sinh. Trong đó, một số địa phương xảy ra các vụ TNGT làm tử vong nhiều em trong lứa tuổi học sinh (*Hà Nội 96 em tử vong; Gia Lai 62 em tử vong; Đồng Nai 43 em tử vong; Đắk Lắk 35 em tử vong; Thái Bình 35 em tử vong; Thanh Hóa 30 em tử vong; Hải Dương 29 em tử vong...*).

(2) Tình trạng học sinh vi phạm pháp luật về an toàn giao thông vẫn diễn ra nhiều, phức tạp, nhất là hiện tượng học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông điều khiển phương tiện xe đạp điện, xe gắn máy, xe mô tô... không đội mũ bảo hiểm, dàn hàng ngang, chạy quá tốc độ, vượt ẩu, lạng lách, đánh võng, gây rối trật tự công cộng, không chấp hành hiệu lệnh của đèn tín hiệu giao thông, kéo đẩy xe khác, sử dụng điện thoại khi điều khiển phương tiện, đặc biệt là điều khiển phương tiện khi chưa có giấy phép lái xe đang diễn ra khá phổ biến, làm gia tăng nguy cơ tai nạn giao thông. Qua số liệu cho thấy lỗi vi phạm học sinh chưa đủ tuổi điều khiển xe mô tô, xe gắn máy chiếm 48,2% và hệ quả là tai nạn giao thông liên quan điều khiển xe mô tô (*từ 50 - 175 cm³*) chiếm trên

54%; các em trong lứa tuổi học sinh nhưng đã thôi học vì phạm xử lý chiếm trên 11% trong tổng số các em lứa tuổi học sinh vi phạm.

(3) Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chưa thật sự được cấp ủy chính quyền địa phương và ngành Giáo dục quan tâm, nhiều học sinh chưa được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân khi tham gia giao thông; nhiều phụ huynh, nhà trường chưa nhận thức được đầy đủ trách nhiệm trong công tác này, vẫn giao xe cho con, em khi chưa đủ điều kiện điều khiển, cá biệt có không ít phụ huynh là cán bộ, đảng viên tại các cơ quan nhà nước; nhiều điểm trông giữ xe tự phát xung quanh khu vực nhà trường vẫn tiếp nhận trông giữ xe cho các em học sinh khi chưa đủ điều kiện điều khiển...

(4) Tổ chức giao thông tại khu vực cổng trường và trong trường học còn nhiều bất cập, nhất là các trường nằm trên các tuyến đường trục chính đô thị, đường quốc lộ, tỉnh lộ nơi có mật độ phương tiện nhiều và phương tiện giao thông cơ giới lưu thông với tốc độ lớn; một số cơ sở giáo dục chưa bố trí được điểm dành cho phụ huynh dừng, đỗ phương tiện chờ đón con, em dẫn đến tình trạng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè gây mất TTATGT tại khu vực trường học.

3. Nguyên nhân các tồn tại, hạn chế

3.1. Về nguyên nhân khách quan:

Những năm gần đây phương tiện xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện tăng nhanh, qua theo dõi số liệu đăng ký, trung bình mỗi năm số lượng đăng ký mới xe mô tô, xe gắn máy, xe máy điện tăng khoảng 4-6% (trên 3,2 triệu xe), với nhiều chủng loại phương tiện đa dạng khác nhau, trong đó có nhiều loại phương tiện mà lứa tuổi học sinh trung học phổ thông, trung học cơ sở có thể điều khiển được; do đó khó khăn trong công tác quản lý, giám sát đối tượng sử dụng, đồng thời, tăng mật độ lưu động trên đường, gia tăng nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông; việc sử dụng xe đạp điện, xe máy điện hiện nay phổ biến, tuy nhiên chưa có quy định, quy chuẩn chặt chẽ về việc sản xuất, hướng dẫn kỹ năng điều khiển phương tiện...

3.2. Về nguyên nhân chủ quan

(1) Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ đã phân công nhiệm vụ rất cụ thể cho các Bộ, ngành và chính quyền địa phương. Tuy nhiên, việc quán triệt, tổ chức thực hiện của một số đơn vị, địa phương chưa được kịp thời, thường xuyên, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh. Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa thực sự quan tâm, chưa nhận thức được đầy đủ ý nghĩa, vai trò của việc đảm bảo ATGT cho học sinh là xây dựng thể hệ công dân Việt Nam trong tương lai chấp hành tốt pháp luật, ứng xử văn minh khi tham gia giao thông, là bảo vệ nguồn nhân lực tương lai cho đất nước. Do đó, chưa thực hiện

đầy đủ trách nhiệm, giải pháp đã được xác định và nhiệm vụ được phân công; đồng thời cũng chưa chung tay, vào cuộc trong công tác bảo đảm TTATGT cho lứa tuổi học sinh, phó mặc, coi nhiệm vụ này là trách nhiệm của ngành Công an.

Cả nước có khoảng trên 4 triệu trẻ em, học sinh có độ tuổi từ 16-18, điều kiện và thực tế các cháu sử dụng xe gắn máy rất phổ biến. Tuy nhiên chưa có sự vào cuộc quyết liệt, mạnh mẽ của toàn thể ngành Giáo dục và Đào tạo như: Nội dung triển khai tại trường học còn mang tính hình thức, nhất là việc kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện các nội dung đã ký cam kết giữa nhà trường với phụ huynh học sinh. Ngành Giáo dục và Đào tạo chưa có hướng dẫn cụ thể, thống nhất về xử lý đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về giao thông, gắn trách nhiệm đối với nhà trường, giáo viên, đánh giá thi đua, phân loại hạnh kiểm cuối năm...; quy định về giáo dục kiến thức pháp luật về TTATGT đường bộ, hướng dẫn kỹ năng lái xe gắn máy an toàn cho học sinh tại các cơ sở giáo dục trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa hoàn chỉnh, thiếu quy định cụ thể.

(2) Một bộ phận phụ huynh, người giám hộ còn thờ ơ, thiếu trách nhiệm trong quản lý con em mình (*đã xử lý hơn 66.000 trường hợp giao xe hoặc để cho người không đủ điều kiện điều khiển chiếm 24,2%; qua thống kê, hơn 54% vụ tai nạn giao thông liên quan đến học sinh là do điều khiển xe mô tô từ 50 - 175 cm³, đây là hệ quả của việc cha mẹ giao xe cho con điều khiển không đúng quy định*), bố mẹ không hướng dẫn cho con, em trong việc chấp hành pháp luật về giao thông, giao xe cho các cháu chưa đủ tuổi điều khiển phương tiện tham gia giao thông; cá biệt, một số gia đình, phụ huynh chưa nêu gương trong chấp hành nghiêm các quy định về TTATGT khi tham gia giao thông, nhất là trong khi chở con trên xe (*như: Chở trẻ em không đội mũ bảo hiểm, vượt đèn đỏ, sử dụng rượu bia khi lái xe...*) thậm chí có gia đình còn cổ súy cho các sai phạm, cố tình bao che, dẫn tới làm ảnh hưởng tiêu cực tới ý thức và hành vi của các em...

(3) Các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật còn chung chung, hình thức, chưa thực sự tác động hiệu quả đến đối tượng đặc thù là học sinh; thời lượng dành cho việc tuyên truyền về bảo đảm an toàn giao thông liên quan đến học sinh chưa nhiều hoặc vào các khung giờ chưa phù hợp. Mặt trái của internet và các trang mạng xã hội đã tác động tiêu cực đến nhận thức, hành vi của giới trẻ. Việc kiểm duyệt thông tin trên mạng xã hội chưa được kiểm soát, rà soát chặt, nhiều thông tin, hình ảnh phản cảm, tác động xấu đến tâm lý lứa tuổi học sinh, cổ súy cho các vi phạm...

(4) Hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu, vẫn đang trong quá trình xây dựng hoàn thiện, còn nhiều bất cập trong tổ chức giao thông; sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết các bất cập về tổ chức giao thông, khắc phục điểm đen, điểm tiềm ẩn về TNGT của các

cơ quan quản lý đường bộ còn rời rạc, thiếu thống nhất nên tiến độ giải quyết khắc phục còn chậm, chưa đạt hiệu quả. Việc tổ chức giao thông ở các cổng trường học vẫn còn nhiều vấn đề phức tạp, ùn tắc giao thông tại khu vực cổng trường vào giờ đến trường, tan học diễn ra thường xuyên, chưa bố trí được khu đưa, đón học sinh riêng; nhiều trường học ở vị trí mặt đường các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ với mật độ phương tiện giao thông đông đúc, tốc độ cao, tiềm ẩn nguy cơ TNGT cao đối với các học sinh tại các khu vực này.

(5) Khi lực lượng Cảnh sát giao thông ra quân thực hiện cao điểm, tập trung xử lý mạnh đối với các hành vi vi phạm TTATGT liên quan đến học sinh thì tình hình có chuyển biến tích cực; khi kết thúc cao điểm, lực lượng CSGT tập trung thực hiện các chuyên đề khác, không tập trung thực hiện công tác tuyên truyền, xử lý vi phạm về TTATGT trong lứa tuổi học sinh, không có sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với chính quyền địa phương, ngành Giáo dục và Đào tạo... tình trạng vi phạm có phần tái diễn, phức tạp trở lại. Việc phối hợp với các cơ sở giáo dục, chính quyền địa phương để tổ chức tuyên truyền, vận động các cháu học sinh, gia đình còn hạn chế, chưa được thường xuyên, kịp thời do khối lượng công việc của lực lượng CSGT, Công an cấp cơ sở nhiều.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế và nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác bảo đảm TTATGT cho lứa tuổi học sinh trong thời gian tới, Bộ Công an đề nghị các bộ, ngành và UBND các địa phương:

(1) Các Bộ, ngành, UBND các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt Chỉ thị số 31/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; đối với các nhiệm vụ được giao chủ trì thực hiện phải chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc và bảo đảm tiến độ, chất lượng; khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế như đã nêu ở trên, đồng thời có phân công cụ thể, gắn trách nhiệm tới từng cơ quan, đơn vị, cá nhân, có chế tài khen thưởng, kỷ luật rõ ràng.

(2) Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật về bảo đảm TTATGT cho lứa tuổi học sinh đáp ứng kịp thời yêu cầu thực tiễn, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật. Tăng cường nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang bị phương tiện cho các lực lượng chuyên trách bảo đảm TTATGT. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, giám sát, điều hành giao thông, tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm, điều tra TNGT...; huy động, sử dụng linh hoạt các nguồn lực để tăng cường năng lực cho các lực lượng bảo đảm TTATGT.

(3) UBND các địa phương chỉ đạo có các giải pháp cụ thể và tổ chức thực hiện hiệu quả để đảm bảo tuyệt đối an toàn trường học, nhất là an toàn giao thông khu vực cổng trường. Xác định rõ trách nhiệm của các cơ quan quản lý

nhà nước về giáo dục, nhà trường, lớp học, từng giáo viên trong bảo đảm TTATGT đối với học sinh; đưa nội dung bảo đảm TTATGT đối với học sinh là một trong những tiêu chí đánh giá thi đua hằng năm đối với cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, các cơ sở giáo dục, cán bộ, nhân viên, giáo viên và đánh giá, xếp loại hạnh kiểm đối với học sinh trong từng học kỳ và năm học.

(4) Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các đơn vị, các Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an trong triển khai các nhiệm vụ Thủ tướng giao tại Chỉ thị số 31/CT-TTg để nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh trong thời gian tới. Nhất là, tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường - gia đình - lực lượng chức năng trong việc quản lý và giáo dục học sinh nghiêm chỉnh chấp hành quy định pháp luật về TTATGT, trong đó chú trọng công tác trao đổi thông tin về vi phạm TTATGT của học sinh giữa lực lượng chức năng tới nhà trường và từ nhà trường tới gia đình để cùng quản lý và giáo dục về an toàn giao thông.

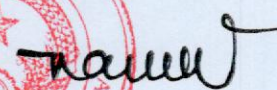
(5) Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam dành thời lượng phát sóng trên các kênh truyền hình để tuyên truyền, giáo dục về công tác bảo đảm an toàn giao thông cho lứa tuổi học sinh.

Bộ Công an Báo cáo kết quả 01 năm thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 21/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ./. 

Nơi nhận:

- Đ/c Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Đ/c Trần Hồng Hà, PTTg Chính phủ, Chủ tịch UBATGTQG (để báo cáo);
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ GD&ĐT; Bộ Xây dựng; Bộ Tài chính; Bộ Công thương; Đài THVN; Đài TNVN;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng UBATGTQG;
- V01, C08 (để thực hiện);
- Công an 63 địa phương (để thực hiện);
- Lưu: VT, C08 (P1).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trung tướng Nguyễn Ngọc Lâm